TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-DS	*Điện Biên, ngày 03 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217, 218 và khoản 2 Điều 273, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 140, khoản 2 Điều 348 Luật tố tụng Hành chính;

Căn cứ khoản 3 Điều 18, khoản 4 Điều 32 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải, đối thoại thành ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-DS ngày 06/01/2020 về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu tháo dỡ công trình trên đất và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"*.

XÉT THẤY:

Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện; Các thoả thuận của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được ghi trong biên bản hoà giải, đối thoại thành về việc giải quyết tranh chấp là tự nguyện; nội dung thoả thuận không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải, đối thoại thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Hồng Quả, cụ thể như sau:

1.1. Đình chỉ việc giải quyết yêu cầu: Buộc ông Trần Duy T trả lại cho ông Bùi Hồng Q diện tích 100m^2 đã lấn chiếm tại tổ A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

1.2. Đình chỉ việc giải quyết yêu cầu: Buộc ông Trần Duy T tháo dỡ công trình trên đất là nhà xây 03 tầng kiên cố trên diện tích đất đã lấn chiếm tại tổ dân phố A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Bùi Hồng Q, sinh năm: 1958; địa chỉ: Xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Vi Văn A, Luật sư Văn phòng Luật sư số VII thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội - địa chỉ: tháp B tòa nhà H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn:** Ông Trần Duy T, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị H; sinh năm 1961, địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Phùng Thị T, sinh năm: 1961, địa chỉ: Xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phùng Thị T: Ông Bùi Anh D, địa chỉ: số A1 phố H, quận C, thành phố Hà Nội.

- Ông Lê Văn D, sinh năm: 1957, địa chỉ: Số nhà A2, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1960, địa chỉ: Số nhà A2, quận H, thành phố Hà Nội.

- Ông Ngô Chí H, sinh năm: 1972; địa chỉ: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Điện Biên.

- Bà Hoàng Thị B, sinh năm: 1976; địa chỉ: Khu T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Điện Biên.

- Uỷ ban nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1. Không hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 016651 ngày 06/11/2014, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH25988 của Uỷ ban nhân dân thành phố Đ đã cấp cho ông Trần Duy T và bà Hoàng Thị H.

3.2. Uỷ ban nhân dân thành phố Đ có trách nhiệm giao cho gia đình ông Bùi Hồng Q diện tích 100 m^2 đất ở tại thửa số 35, tờ bản đồ 87 (bản đồ lập năm 2010); địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; thửa đất hình tam giác (theo mảnh trích đo chỉnh lý bản đồ địa chính số 14-2021 do Trung tâm quản lý đất đai thành phố Điện Biên Phủ thực hiện ngày 13/01/2021).

3.3. Ủy ban nhân dân thành phố Đ có trách nhiệm cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Bùi Hồng Q từ 100 m^2 đất ở đã được cấp tại Giấy CNQSDĐ số AM 909293 ngày 01/12/2009 (số vào sổ cấp GCN QSĐ số H15046/QSDĐ) của UBND thành phố Điện Biên Phủ sang 100 m^2 đất ở tại thửa số 35, tờ bản đồ 87 (bản đồ lập năm 2010); thửa đất hình tam giác; địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

3.4. Về chi phí tố tụng:

Tổng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản trong quá trình giải quyết vụ án là: 14.100.000 đồng (mười bốn triệu, một trăm nghìn đồng).

- Ông Bùi Hồng Q tự nguyện chịu số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ

và chi phí định giá tài sản đã nộp là: 6.950.000 đồng (sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn).

- Ông Trần Duy T, bà Hoàng Thị H tự nguyện chịu số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản đã nộp là: 7.150.000 đồng (bảy triệu một trăm năm mươi nghìn).

Các bên đương sự không phải thanh toán chênh lệch cho nhau tiền chi phí tố tụng nêu trên.

3.5. Về nghĩa vụ chịu án phí:

- Trả lại cho ông Bùi Hồng Q toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp là: 9.050.000 đồng (chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lại thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001492 ngày 27/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ (do ông Q rút đơn khởi kiện đối với ông T, bà H).

- Ông Bùi Hồng Q tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hành chính sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm (do ông Nguyễn Đình M là người đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Hồng Q) đã nộp là 300.000 đồng tại Biên lai số AA/2010/00051 ngày 09/4/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Trả lại cho ông Q số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lò Văn Lịch